

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ T
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-ST

Ngày 23 – 11 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thu Hà;

Bà Lê Thị Kim Uyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh L tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh L xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Lê Anh H; sinh năm 1994 tại L; Nơi cư trú: số 480/1 ấp BT X, xã PN, huyện CT, tỉnh L; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Công D và bà Trần Thị T; có vợ tên Bùi Thị Ái X và 01 người con sinh năm 2019;

Tiền án: không;

Tiền sự: ngày 19/3/2019 bị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Vận chuyển công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; vận chuyển trái phép đồ chơi nguy hiểm” bằng hình thức phạt tiền với tổng mức phạt tiền là 22.500.000đ, chưa nộp phạt.

Nhân thân: Ngày 23/11/2021 bị TAND thành phố T xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ”, chấp hành xong ngày 15/7/2022.

Bị cáo tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2/ Trần Thanh T; sinh ngày 30/7/2002 tại L; nơi cư trú: số 340/2 ấp 2, xã Ph, huyện CT, tỉnh L; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phi H và bà Lê Thị H H; có vợ tên Bùi Ngọc Gia H, sinh năm 2001, chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (*bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Võ Thị K, sinh năm 1973; Địa chỉ: Số 264A, ấp VB, xã AV, thành phố T, tỉnh L (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2020, do có nhu cầu mua súng để bán kiếm tiền lời tiêu xài nên bị cáo Lê Anh H lên mạng xã hội Facebook để tìm kiếm thông tin và thấy tài khoản Facebook tên “Chung VT (Buôn Lậu)” có đăng bán súng, đạn, thông qua số điện thoại di động 0905.170.197 có ghi trên Facebook Chung VT (Buôn Lậu), bị cáo H liền kết bạn Zalo tài khoản Facebook trên. Thông qua mạng Zalo, người tên Chung gửi hình súng, đạn cho bị cáo Lê Anh H lựa chọn mẫu. Bị cáo Lê Anh H đã chọn mua khẩu súng quân dụng WinGun, số hiệu 19TH5244 cùng đạn với giá 11.000.000đ. Sau khi thỏa thuận xong hẹn 04 ngày sau giao súng. Đến ngày hẹn, Chung gửi súng thông qua xe khách tuyến Chợ Lớn – L (không nhớ biển số xe) cho H nhận. Sau khi kiểm tra, đúng mẫu khẩu súng đã đặt mua, bị cáo Lê Anh H thanh toán số tiền 11.000.000đ thông qua cửa hàng Thế giới di động và tàng trữ súng để bán lại. Đến khoảng 20 giờ ngày 21/8/2020, bị cáo H thỏa thuận bán khẩu súng quân dụng ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244 cho bị cáo Trần Thanh T với giá là 15.000.000đ. Khoảng 20 giờ ngày 21/8/2020, bị cáo H xuống nhà giao súng cùng 10 viên đạn cho bị cáo T, bị cáo T nhận đem súng vào nhà cất giữ, nhưng chưa trả tiền cho bị cáo H.

Mục đích bị cáo T mua súng để trưng bày nhưng do thấy khẩu súng thực tế to hơn so với hình trên điện thoại của bị cáo H nên 22/8/2020 bị cáo Trần Thanh T điện thoại yêu cầu bị cáo H xuống lấy khẩu súng lại. Bị cáo H đồng ý và xuống nhà bị cáo T mang khẩu súng về, bị cáo H tiếp tục tàng trữ súng tại nơi ở trọ. Đến ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh L tiến hành khám xét và thu giữ khẩu súng nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 khẩu súng ngắn dạng ô quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro, bên trong có 01 sim Viettel số 0396614159.

Tại Kết luận giám định số 650/C09B, ngày 21/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận: "...Khẩu súng ngắn dạng ổ quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244 gửi giám định là súng được chế tạo thủ công từ súng đồ chơi nguy hiểm hiệu WinGun, không rõ xuất xứ; súng sử dụng để bắn được với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm. Hiện súng có đủ bộ phận chính, lắp ráp đúng vị trí và bắn được đạn nổ. Khẩu súng nêu trên là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và là vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng trên bắn với loại đạn cỡ (5,6 x 15,6) mm, đạn nổ vào cơ thể người có thể gây thương tích hoặc tử vong...".

Cáo trạng số 56/CT-VKSTA-HS ngày 21/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L truy tố các bị cáo Lê Anh H về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng" và Trần Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Anh H và bị cáo Trần Thanh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu; các bị cáo không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận định giá, đồng thời không có khiếu nại đối với cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Anh H phạm tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng" và bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Về hình phạt chính:

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh H mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thanh T mức án tù 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, tịch thu để xử lý theo quy định: 01 khẩu súng ngắn dạng ổ quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244; Tịch thu sung công quỹ: 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro, bên trong có 01 sim Viettel số 0396614159.

Buộc bị cáo Lê Anh H và bị cáo Trần Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo biết mình sai và hối hận với hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị K vắng mặt tại phiên tòa nhưng xét thấy trong giai đoạn điều tra đã thể hiện đầy đủ lời khai và ý kiến của đương sự này nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đương sự này theo quy định tại điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ vụ lợi cá nhân, ngày 08/01/2020 bị cáo Lê Anh H đã mua của tài khoản Facebook tên “Chung VT (Buôn lậu) 01 khẩu súng quân dụng dạng ổ quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244 là vũ khí quân dụng với giá 11.000.000đ và đem về tàng trữ tại nhà trọ số 264A, ấp VB, xã AV, thành phố T, tỉnh L. Đến 20 giờ ngày 21/8/2020 bị cáo H bán lại khẩu súng cho bị cáo Trần Thanh T với giá 15.000.000đ, sau đó bị cáo T cất giữ khẩu súng tại nhà ở ấp 2, xã Ph, huyện CT, tỉnh L. Tuy nhiên, do thấy khẩu súng thực tế to hơn so với hình trên điện thoại di động nên ngày 22/8/2020 T trả lại khẩu súng cho H và H đã đem về tiếp tục tàng trữ tại nhà trọ. Đến ngày 15/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh L tiến hành khám xét và thu giữ khẩu súng nêu trên. Hành vi mua vũ khí quân dụng, sau đó tàng trữ nhằm mục đích để bán lại kiếm lời của bị cáo H có liên quan chặt chẽ với nhau. Hành vi tàng trữ vũ

khí quân dụng là điều kiện và tiền đề để thực hiện hành vi bán vũ khí quân dụng. Hành vi tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng của bị cáo H không được sự cho phép của cơ quan có thẩm quyền. Do đó hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo T có hành vi mua khẩu súng của bị cáo H không vì mục đích bán lại mà chỉ cất giữ để sử dụng, do đó hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Điều 304 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L truy tố các bị cáo về hành vi theo tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của các bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Xét, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của nhà nước về vũ khí quân dụng. Vũ khí quân dụng là vũ khí được chế tạo, sản xuất đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật, thiết kế của nhà sản xuất hợp pháp, được trang bị cho các lực lượng vũ trang và các lực lượng khác để thi hành công vụ, là những loại công vụ có đặc tính nguy hiểm, có thể gây mất an toàn cho cuộc sống cộng đồng và nhà nước có chế độ quản lý đặc biệt. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp để thực hiện, vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

[6.1] Đối với bị cáo Lê Anh H: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo H có 01 tiền sự về hành vi “Vận chuyển công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; vận chuyển trái phép đồ chơi nguy hiểm”. Ngoài ra, bị cáo H còn mua súng là vũ khí thô sơ và công cụ hỗ trợ và đăng rao bán trên Facebook, zalo cá nhân. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã thụ lý điều tra về hành vi “tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, công cụ hỗ trợ” do bị cáo H thực hiện và vụ án đã được TAND thành phố T xét xử bằng Bản án số 70/2021/HSST ngày 23/11/2021, tuyên phạt bị cáo H 01 năm 06 tháng tù, bị cáo H đã chấp hành xong ngày 15/7/2022. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội,

cách ly khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Lê Anh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, xét thấy mức án mà kiểm sát viên đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6.2] Bị cáo Trần Thanh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn đang nuôi bà nội già yếu đi lại khó khăn và mẹ đang bị bệnh cột sống không thể làm việc nặng, đi lại khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; vợ bị cáo đang mang thai đây là các tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thanh T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, xét thấy mức án mà kiểm sát viên đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có địa chỉ rõ ràng, bị cáo không có tiền án tiền sự, do đó, bị cáo đủ điều kiện áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự 2015 vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, giám sát giáo dục cũng đủ răn đe giáo dục chung, cũng như tạo điều kiện để giúp đỡ bị cáo sửa chữa lỗi lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội, hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 khẩu súng ngắn dạng ổ quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244 là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh L để xử lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro, bên trong có 01 sim Viettel số 0396614159 mà bị cáo H sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Đối với hành vi bán súng của Vĩ Thành Chung xảy ra ngày 08/01/2020, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L đã quyết định tách vụ án “Mua bán trái phép vũ khí quân dụng” đồng thời tiến hành điều tra. Qua điều tra xét thấy hành vi mua bán súng của Chung vào ngày 08/01/2020 không thuộc đối tượng điều chỉnh của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ có hiệu lực thi hành từ ngày 10/01/2020 nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L đã đình chỉ điều tra theo quyết định số 01 ngày 07/4/2022.

[9] Đối với bà Võ Thị K là chủ nhà trọ cho bị cáo Lê Anh H thuê để ở, không biết bị cáo H tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng, nên Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L không xem xét trách nhiệm hình sự là phù hợp, không đề cập đến.

[10] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Lê Anh H phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí quân dụng” và bị cáo Trần Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Anh H 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Thanh T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thanh T cho Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện CT, tỉnh L nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh L xử lý theo thẩm quyền: 01 (một) khẩu súng ngắn dạng ổ quay màu trắng, ghi hiệu WinGun, số hiệu 19TH5244.

(Vật chứng này hiện nay do Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh L đang quản lý theo Lệnh nhập kho vật chứng số 10, ngày 29/6/2021 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh L).

- Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI Y7 Pro, bên trong có 01 sim Viettel số 0396614159.

(Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L đang quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 169/QĐ-VKSLA-P2, ngày 28/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa. Buộc bị cáo Lê Anh H và Trần Thanh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi Nhận :

- TAND tỉnh L;
- VKSND Tp T;
- CA Tp T;
- Chi cục THA Tp T;
- Sở Tư pháp tỉnh L;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Phan